

**DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2025-2026**

STT	MaSV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành/khóa	Số tín chỉ đăng ký	Số tín chỉ trượt	Điểm trung bình học kỳ	Xếp loại rèn luyện	Loại HB KKHT	Mức HB/tháng (đ)	Số tiền/tháng (đ)
1	674521	Vũ Quang Huy	28/10/2004	K67CNMTA	K67CNMT	16	0	4	Khá	Khá	2.079.000	10.395.000
2	673699	Đặng Thị Lệ	07/03/2003	K67KHDA	K67KHD	16	0	4	Tốt	Giỏi	2.296.800	11.484.000
3	674515	Nguyễn Ngọc Trâm	18/01/2003	K67KHMTA	K67KHMT	22	0	3,48	Khá	Khá	2.079.000	10.395.000
4	687998	Nguyễn Trung Hiếu	25/07/2005	K68KHMTA	K68KHMT	23	0	3,05	Khá	Khá	2.079.000	10.395.000
5	698887	Lê Hữu Phong	08/02/2006	K69KHMTA	K69KHMT	25	0	3,09	Xuất sắc	Khá	2.079.000	10.395.000
6	7061143	Phạm Thị Hương Giang	20/10/2007	K70KHMTA	K70KHMT	22	0	3,38	Tốt	Giỏi	2.494.800	12.474.000
7	674998	Nguyễn Phương Nguyên	24/02/2004	K67QLBDSA	K67QLBDS	19	0	3,74	Khá	Khá	1.830.000	9.150.000
8	674995	Nguyễn Thị Kim Ngân	02/09/2004	K67QLBDSA	K67QLBDS	17	0	3,62	Khá	Khá	1.830.000	9.150.000
9	687926	Lê Trung Hiếu	12/09/2005	K68QLBDSA	K68QLBDS	21	0	2,75	Khá	Khá	1.830.000	9.150.000
10	698609	Hoàng Thị Thanh Bình	03/06/2006	K69QLBDSA	K69QLBDS	27	0	3,42	Tốt	Giỏi	2.196.000	10.980.000
11	699693	Nguyễn Phương Huyền	15/10/2006	K69QLBDSA	K69QLBDS	28	0	3,33	Tốt	Giỏi	2.196.000	10.980.000
12	698755	Vũ Đình Tư	20/04/2003	K69QLBDSA	K69QLBDS	27	0	3,25	Tốt	Giỏi	2.196.000	10.980.000
13	7060951	Nguyễn Thị Kiều Oanh	03/05/1992	K70QLBDSA	K70QLBDS	19	0	3,89	Tốt	Giỏi	2.196.000	10.980.000
14	7060868	Đàm Thị Ngọc Anh	08/08/2007	K70QLBDSA	K70QLBDS	19	0	3,31	Tốt	Giỏi	2.196.000	10.980.000
15	7060857	Nguyễn Hải Bình	28/10/2007	K70QLBDSA	K70QLBDS	19	0	3,28	Tốt	Giỏi	2.196.000	10.980.000
16	7060716	Nguyễn Hồng Phương	21/08/2007	K70QLBDSA	K70QLBDS	19	0	3,25	Tốt	Giỏi	2.196.000	10.980.000
17	7061108	Lê Quang Anh	20/08/2007	K70QLBDSA	K70QLBDS	19	0	3,14	Tốt	Khá	1.830.000	9.150.000
18	675064	Trần Quang Vinh	25/11/2004	K67QLDDB	K67QLDD	17	0	3,94	Xuất sắc	Xuất sắc	2.562.000	12.810.000
19	677959	Vũ Hương Giang	02/05/2004	K67QLDDA	K67QLDD	15	0	3,87	Xuất sắc	Xuất sắc	2.562.000	12.810.000
20	674880	Nguyễn Sỹ Đăng	06/09/2004	K67QLDDB	K67QLDD	15	0	3,87	Xuất sắc	Xuất sắc	2.562.000	12.810.000
21	674928	Đỗ Duy Hoàng	09/11/2004	K67QLDDA	K67QLDD	15	0	3,87	Tốt	Giỏi	2.196.000	10.980.000
22	674974	Nguyễn Thành Lộc	19/10/2004	K67QLDDA	K67QLDD	15	0	3,87	Tốt	Giỏi	2.196.000	10.980.000
23	675004	Đặng Minh Phát	21/09/2004	K67QLDDA	K67QLDD	15	0	3,87	Tốt	Giỏi	2.196.000	10.980.000
24	677966	Nguyễn Thu Duyên	20/10/2004	K67QLDDB	K67QLDD	15	0	3,8	Xuất sắc	Xuất sắc	2.562.000	12.810.000
25	675035	Tào Xuân Thu	08/11/2004	K67QLDDA	K67QLDD	16	0	3,8	Tốt	Giỏi	2.196.000	10.980.000
26	674863	Vũ Thị Diệp Anh	10/02/2004	K67QLDDB	K67QLDD	15	0	3,77	Khá	Khá	1.830.000	9.150.000
27	675043	Vũ Thùy Trang	21/02/2004	K67QLDDA	K67QLDD	15	0	3,73	Tốt	Giỏi	2.196.000	10.980.000
28	687909	Lê Danh Đạt	01/03/2005	K68QLDDB	K68QLDD	18	0	3,56	Xuất sắc	Giỏi	2.196.000	10.980.000
29	683891	Nguyễn Quang Huy	29/09/2005	K68QLDDA	K68QLDD	20	0	3,56	Tốt	Giỏi	2.196.000	10.980.000
30	680954	Phạm Ngọc Huyền	11/07/2005	K68QLDDA	K68QLDD	17	0	3,26	Xuất sắc	Giỏi	2.196.000	10.980.000
31	687893	Ngô Duy Anh	28/11/2005	K68QLDDA	K68QLDD	19	0	3,24	Xuất sắc	Giỏi	2.196.000	10.980.000

STT	MaSV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành/khóa	Số tín chỉ đăng ký	Số tín chỉ trượt	Điểm trung bình học kỳ	Xếp loại rèn luyện	Loại HB KKHT	Mức HB/tháng (đ)	Số tiền/tháng (đ)
32	687915	Phạm Hoàng Giang	06/12/2005	K68QLDDB	K68QLDD	19	0	3,11	Tốt	Khá	1.830.000	9.150.000
33	687894	Nguyễn Phương Anh	19/04/2005	K68QLDDB	K68QLDD	19	0	3,06	Tốt	Khá	1.830.000	9.150.000
34	682737	Đỗ Thu Trang	23/07/2005	K68QLDDA	K68QLDD	16	0	3	Khá	Khá	1.830.000	9.150.000
35	683839	Nguyễn Thị Ngân	01/09/2005	K68QLDDB	K68QLDD	16	0	3	Khá	Khá	1.830.000	9.150.000
36	680623	Nguyễn Linh Phương	06/06/2005	K68QLDDB	K68QLDD	16	0	2,88	Khá	Khá	1.830.000	9.150.000
37	698857	Hoàng Thu Trang	09/01/2006	K69QLDDB	K69QLDD	24	0	3,54	Tốt	Giỏi	2.196.000	10.980.000
38	699916	Nguyễn Mai Phương	25/08/2006	K69QLDDA	K69QLDD	27	0	3,48	Tốt	Giỏi	2.196.000	10.980.000
39	698814	Trần Quang Hưng	01/06/2006	K69QLDDA	K69QLDD	24	0	3,42	Tốt	Giỏi	2.196.000	10.980.000
40	698674	Trịnh Phương Linh	21/08/2006	K69QLDDB	K69QLDD	27	0	3,35	Khá	Khá	1.830.000	9.150.000
41	698686	Phạm Thị Trà My	10/09/2006	K69QLDDA	K69QLDD	24	0	3,32	Khá	Khá	1.830.000	9.150.000
42	698771	Hoàng Hải Anh	04/04/2006	K69QLDDB	K69QLDD	24	0	3,29	Tốt	Giỏi	2.196.000	10.980.000
43	698627	Nguyễn Duy Đông	24/11/2006	K69QLDDA	K69QLDD	25	0	3,25	Xuất sắc	Giỏi	2.196.000	10.980.000
44	698767	Lưu Hoàng An	05/07/2006	K69QLDDB	K69QLDD	24	0	3,25	Xuất sắc	Giỏi	2.196.000	10.980.000
45	698656	Phạm Tuấn Hưng	14/07/2006	K69QLDDB	K69QLDD	26	0	3,25	Khá	Khá	1.830.000	9.150.000
46	698775	Trần Văn Anh	20/08/2006	K69QLDDA	K69QLDD	25	0	3,13	Tốt	Khá	1.830.000	9.150.000
47	698702	Cao Thị Phương	25/02/2006	K69QLDDA	K69QLDD	27	0	3,12	Tốt	Khá	1.830.000	9.150.000
48	698668	Bùi Thị Khánh Linh	15/09/2006	K69QLDDA	K69QLDD	22	0	3,05	Khá	Khá	1.830.000	9.150.000
49	698798	Phạm Ngọc Hà	06/11/2006	K69QLDDB	K69QLDD	27	0	3,04	Khá	Khá	1.830.000	9.150.000
50	698803	Nguyễn Minh Hiếu	26/05/2006	K69QLDDB	K69QLDD	26	0	3,04	Khá	Khá	1.830.000	9.150.000
51	698659	Lê Quốc Khánh	27/11/2006	K69QLDDA	K69QLDD	24	0	2,96	Tốt	Khá	1.830.000	9.150.000
52	698589	Lê Vũ Thế An	13/01/2005	K69QLDDA	K69QLDD	24	0	2,96	Khá	Khá	1.830.000	9.150.000
53	7060724	Hà Hoàng Phát	28/06/2007	K70QLDDA	K70QLDD	19	0	3,81	Tốt	Giỏi	2.196.000	10.980.000
54	7060794	Lê Đình Hội	09/05/2007	K70QLDDA	K70QLDD	19	0	3,67	Xuất sắc	Xuất sắc	2.562.000	12.810.000
55	7060705	Đỗ Kim Thanh	23/03/2007	K70QLDDA	K70QLDD	19	0	3,67	Tốt	Giỏi	2.196.000	10.980.000
56	7060848	Lê Phương Dung	11/06/2007	K70QLDDA	K70QLDD	19	0	3,61	Xuất sắc	Xuất sắc	2.562.000	12.810.000
57	7060821	Đặng Đỗ Hương Giang	10/03/2007	K70QLDDA	K70QLDD	19	0	3,61	Tốt	Giỏi	2.196.000	10.980.000
58	7060944	Phạm Thị Hồng Phương	11/03/2007	K70QLDDB	K70QLDD	19	0	3,61	Tốt	Giỏi	2.196.000	10.980.000
59	7060778	Phùng Quang Khải	04/05/2007	K70QLDDA	K70QLDD	19	0	3,58	Xuất sắc	Giỏi	2.196.000	10.980.000
60	7060809	Vũ Tuấn Hải	23/10/2007	K70QLDDA	K70QLDD	19	0	3,58	Tốt	Giỏi	2.196.000	10.980.000
61	7060696	Đặng Trọng Thông	12/08/2007	K70QLDDA	K70QLDD	19	0	3,53	Tốt	Giỏi	2.196.000	10.980.000
62	7060950	Hoàng Xuân Phát	13/03/2007	K70QLDDB	K70QLDD	19	0	3,53	Tốt	Giỏi	2.196.000	10.980.000
63	7060727	Nguyễn Việt Nhật	23/06/2007	K70QLDDA	K70QLDD	19	0	3,47	Tốt	Giỏi	2.196.000	10.980.000
64	7060728	Nguyễn Bá Cao Nguyên	09/11/2007	K70QLDDB	K70QLDD	19	0	3,42	Xuất sắc	Giỏi	2.196.000	10.980.000

STT	MaSV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành/khóa	Số tín chỉ đăng ký	Số tín chỉ trượt	Điểm trung bình học kỳ	Xếp loại rèn luyện	Loại HB KKHT	Mức HB/tháng (đ)	Số tiền/tháng (đ)
65	7060806	Trần Thu Hằng	10/03/2007	K70QLDDA	K70QLDD	19	0	3,42	Tốt	Giỏi	2.196.000	10.980.000
66	7060764	Phan Hoàng Diệu Linh	19/03/2007	K70QLDDA	K70QLDD	19	0	3,39	Tốt	Giỏi	2.196.000	10.980.000
67	7060717	Nguyễn Hà Phương	21/08/2007	K70QLDDB	K70QLDD	19	0	3,39	Tốt	Giỏi	2.196.000	10.980.000
68	678013	Trần Thị Hồng Ánh	28/12/2004	K67QLTNMTA	K67QLTNMT	18	0	3,88	Khá	Khá	2.196.000	10.980.000
69	687917	Chu Hồng Hà	01/10/2005	K68QLTNMTA	K68QLTNMT	20	0	3,13	Tốt	Khá	1.830.000	9.150.000
70	687897	Nguyễn Thị Minh Ánh	02/08/2005	K68QLTNMTA	K68QLTNMT	22	0	2,94	Xuất sắc	Khá	1.830.000	9.150.000
71	698615	Vũ Thị Huyền Diệu	14/12/2006	K69QLTNMTA	K69QLTNMT	25	0	3,96	Xuất sắc	Xuất sắc	2.562.000	12.810.000
72	698693	Hà Huệ Nhi	17/09/2006	K69QLTNMTA	K69QLTNMT	27	0	3,73	Tốt	Giỏi	2.196.000	10.980.000
73	699603	Lê Ngọc Dũng	07/01/2006	K69QLTNMTA	K69QLTNMT	25	0	3,67	Tốt	Giỏi	2.196.000	10.980.000
74	7060680	Nguyễn Đình Trường	15/09/2007	K70QLTNMTA	K70QLTNMT	19	0	3,5	Khá	Khá	1.830.000	9.150.000
75	7061071	Nguyễn Trí Dũng	26/08/2007	K70QLTNMTA	K70QLTNMT	19	0	3,28	Tốt	Giỏi	2.196.000	10.980.000
76	7060734	Nguyễn Thị Thúy Nga	26/04/2007	K70QLTNMTA	K70QLTNMT	19	0	3,22	Tốt	Giỏi	2.196.000	10.980.000
77	7060819	Nguyễn Việt Hà	17/04/2007	K70QLTNMTA	K70QLTNMT	19	0	3,11	Khá	Khá	1.830.000	9.150.000
78	7061870	Nguyễn Thị Yến Nhi	02/12/2007	K70QLTNMTA	K70QLTNMT	19	0	3,03	Tốt	Khá	1.830.000	9.150.000
		<b>Tổng</b>										<b>823.158.000</b>